HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN	CỘNG HOÀ XÃHỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 11/2008/NQ-HĐND	*Thái Nguyên, ngày 18 tháng 7 năm 2008*

NGHỊ QUYẾT

**Quy định tỷ lệ điều tiết thu tiền sử dụng đất;
chế độ phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận
Tiếp nhận và trả kết quả; điều chỉnh định mức kinh phí dạy nghề
cho các đối tượng chính sách xã hội**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
KHOÁ XI, KỲ HỌP THỨ 10

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2002;

Căn cứ Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22/6/2007 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số: 06/2006/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 19/01/2006 giữa Bộ Tài chính- Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ dạy nghề ngắn hạn cho lao động nông thôn;

Sau khi xem xét Tờ trình số 31/TTr-UBND ngày 23/6/2008 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc quy định bổ sung tỷ lệ điều tiết thu cấp quyền sử dụng đất; quy định chế độ phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và điều chỉnh định mức kinh phí dạy nghề các đối tượng chính sách xã hội; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách, Ban Pháp chế HĐND tỉnh và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1.

1. Quy định tỷ lệ điều tiết thu tiền sử dụng đất

1.1. Thu tiền sử dụng đất khi UBND tỉnh thu hồi đất của các tổ chức, đơn vị do Trung ương, tỉnh quản lý để giao cho các tổ chức kinh tế: Ngân sách tỉnh hưởng 100% (một trăm phần trăm).

1.2. Thu tiền sử dụng đất do Trung tâm Phát triển quỹ nhà - đất thuộc Sở xây dựng thực hiện: Ngân sách tỉnh hưởng 100% (một trăm phần trăm).

1.3. Thu tiền sử dụng đất của các tổ chức, cá nhân thuộc huyện, thành phố, thị xã quản lý (trừ tổ chức, cá nhân do Trung tâm Phát triển quỹ nhà - đất thuộc Sở xây dựng thực hiện): Ngân sách cấp huyện hưởng 100% (một trăm phần trăm).

Tỷ lệ điều tiết mục 1.3 trên thay thế tỷ lệ điều tiết thu cấp quyền sử dụng đất quy định tại Nghị quyết số 23/2006/NQ-HĐND ngày 24/7/2006 của HĐND tỉnh.

1.4. Thời gian thực hiện kể từ ngày 01/8/2008.

2. Quy định chế độ phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả

2.1. Đối tượng hưởng phụ cấp

- Cán bộ, công chức làm ở bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã; cán bộ, công chức làm việc tại Văn phòng một cửa liên thông của tỉnh.

- Các chức danh công chức chuyên môn của UBND xã, phường, thị trấn giải quyết công việc chuyên môn theo cơ chế một cửa.

2.2. Mức phụ cấp:

- Đối với cán bộ, công chức được phân giao nhiệm vụ làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, mức phụ cấp là 200.000 đồng/người/tháng.

- Đối với cán bộ, công chức kiêm nhiệm làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả không đủ ngày công/tháng theo quy định, được bồi dưỡng 10.000 đồng /người/ngày.

2.3. Nguồn kinh phí: trong dự toán ngân sách các cấp giao cho các cơ quan, đơn vị hàng năm.

2.4. Thời gian thực hiện từ ngày 01/8/2008.

3. Điều chỉnh định mức chi dạy nghề các đối tượng chính sách xã hội tại Nghị quyết số 22/2006/NQ-HĐND ngày 24/7/2006 của HĐND tỉnh

3.1. Điều chỉnh định mức chi dạy nghề cho các đối tượng chính sách xã hội từ 120.000 đồng/người/tháng, lên mức 300.000 đồng/người/tháng.

3.2. Nguồn kinh phí: thuộc ngân sách địa phương giao cho Sở Lao động-Thương binh và Xã hội hàng năm.

3.3. Thời gian thực hiện kể từ ngày 01/8/2008.

Điều 2. Giao UBND tỉnh quy định cụ thể và hướng dẫn các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện.

Điều 3. Giao Thường trực HĐND tỉnh, Ban Kinh tế và Ngân sách, các Ban của HĐND tỉnh và các đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh Thái Nguyên khoá XI, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 16 tháng 7 năm 2008./.

Nơi nhận:
- UBTV Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Nội vụ (Báo cáo);
- Bộ Tài chính (Báo cáo);
- Bộ Tư pháp (Kiểm tra);
- Kiểm toán Nhà nước;
- TT Tỉnh Uỷ (Báo cáo);
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Nguyên;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh Thái Nguyên;
- UBMTTQ tỉnh Thái Nguyên;
- Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- TT. HĐND và UBND các huyện, thành phố, thị xã trong tỉnh;
- Lãnh đạo VP;
- Các chuyên viên VP;
- Báo Thái Nguyên, Công báo tỉnh (để đăng);
- Lưu: VT-CT HĐND.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Vượng